

# Xung quanh phát hiện hai thuyền cổ “kỳ lạ” ở Bắc Ninh

## BẢO TỒN TẠI CHỖ HAY ĐƯA VỀ BẢO TÀNG?

● Bài, ảnh: NGỌC TRUNG - LÂM SƠN

Hôm qua 3.4 là thời điểm kết thúc khai quật khẩn cấp hai thuyền cổ ở Thuận Thành (Bắc Ninh), đồng thời bức thiết đặt ra những giải pháp bảo quản, bảo tồn hiện vật khi kỹ thuật và nguồn lực cho công tác này hiện còn gặp rất nhiều khó khăn, thách thức.

Một tháng qua, khu ao cá ở phường Hà Mãn (thị xã Thuận Thành, Bắc Ninh) trở thành “đại công trường” khảo cổ. Dưới lớp bùn đất sâu, hai thân thuyền gỗ cổ được đánh giá “vô cùng độc đáo” dần lộ diện sau hàng thế kỷ nằm im lìm. Khi quá trình nghiên cứu đang tiếp tục, thuyền cổ Bắc Ninh vẫn nằm đó, như chứng tích từ một thời xa xăm, chờ được kể lại, đúng với chiều sâu văn hóa vùng đất này mang theo. Thế nhưng, công việc mới chỉ ở dạng bắt đầu. Trên mặt đất, thuyền đang ở trạng thái cực kỳ dễ tổn thương, chỉ cần khô mặt hoặc tiếp xúc với không khí quá lâu, gỗ mục ruỗng sẽ nứt toác và biến dạng. “Với thuyền có kích thước lớn như thế, việc đưa lên khỏi lòng ao là điều không thể. Nếu tháo dỡ từng bộ phận để đưa về bảo tàng bảo quản sẽ gây biến dạng hiện vật”, TS Phạm Văn Triệu, người chủ trì khai quật cho hay. Thực tế, gỗ thuyền ngâm trong nước quá lâu nên đã mềm yếu đến mức không thể tháo rời từng bộ phận để di dời. Bài toán cấp bách đặt ra cho các nhà khoa học và chính quyền: Làm thế nào để bảo tồn nguyên vẹn thuyền cổ?

### Báu vật mong manh cần công nghệ hồi sinh

Trong giới bảo tồn di sản, gỗ là vật liệu khó xử lý nhất. Sau hàng trăm năm, thậm chí nghìn năm trong môi trường bùn ẩm yếm khí, cấu trúc cellulose trong gỗ đã phân hủy phần lớn, chỉ còn lại mạng lưới sợi lignin xốp rỗng và tẩm đầy nước. Khi đưa ra khỏi môi trường nước, nếu để khô tự nhiên, nước thoát ra sẽ kéo theo sự co rút và sụp đổ của cấu trúc tế bào gỗ, khiến hiện vật biến dạng, nứt vỡ thành từng mảnh. Đồng thời, việc phơi không khí đột ngột còn kích thích, đẩy nhanh quá trình mục ruỗng.

Giải pháp tạm thời hiện nay là đơn vị khai quật đã phải che phủ thuyền bằng vải bạt và thường

xuân tưới nước lên bề mặt để duy trì độ ẩm, tránh cho gỗ bị khô kiệt. Đây chỉ là giải pháp tạm thời tại chỗ. Để “hồi sinh” thực sự, các thân thuyền cần trải qua một quy trình xử lý công phu kéo dài nhiều năm với chi phí lớn. Trước tiên, toàn bộ gỗ phải được ngâm rửa trong nước sạch nhằm loại bỏ muối và tạp chất tích tụ bên trong, bước này có thể mất 6-8 tháng. Kế đó, gỗ sẽ được ngâm tẩm hóa chất đặc biệt để gia cố cấu trúc. Phổ biến nhất trên thế giới hiện nay là phương pháp tẩm Polyethylene Glycol (PEG), một loại sáp polymer thân nước có khả năng thẩm thấu và thay thế dần nước trong thớ gỗ, đồng thời “xốp hóa” chống co ngót khi gỗ khô lại.

Với những thuyền có kích thước lớn, quá trình tẩm hóa chất này thường kéo dài từ vài tháng tới vài năm, tùy kích thước và tình trạng gỗ. Chẳng hạn, các chuyên gia Việt Nam từng dự tính thân tàu đắm thế kỷ XIV ở Quảng Ngãi phải ngâm hóa chất và dung dịch PEG liên tục khoảng 300 - 500 ngày mới đạt hiệu quả ổn định. Khi gỗ đã được tẩm đủ chất bảo quản, bước cuối cùng là sấy khô một cách từ từ và kiểm soát. Phương pháp sấy thường dùng cho gỗ khảo cổ là sấy thăng hoa (đông lạnh chân không). Kết thúc quy trình, lý tưởng nhất là gỗ khô hoàn toàn nhưng vẫn giữ nguyên hình dáng và độ bền cơ học nhờ các chất gia cố bên trong. Trên thế giới, đã có những dự án thành công nhưng tốn kém nổi tiếng. Con tàu Mary Rose của Anh (đóng năm 1511, đắm năm 1545) được trục vớt năm 1982 và trải qua 31 năm bảo quản: Ban đầu phun nước ngọt suốt 12 năm, sau đó phun dung dịch PEG liên tục từ 1995 đến 2013, rồi mới sấy khô dần trong phòng kín thêm vài năm. Dự án phục dựng này tiêu tốn hàng chục triệu bảng Anh và phải xây dựng bảo tàng chuyên biệt để trưng bày xác tàu. Tương tự, tàu chiến Vasa của Thụy Điển (đắm 1628, trục vớt 1961) cũng được tẩm PEG suốt 17 năm và đến nay vẫn phải duy trì điều



Hiện trường khai quật tàu cổ ở Thuận Thành (Bắc Ninh)

kiện khí hậu kiểm soát trong bảo tàng để ngăn gỗ nứt vỡ.

Quay lại với hai thuyền cổ Bắc Ninh, rõ ràng địa phương không thể “một sớm một chiều” áp dụng ngay các kỹ thuật hiện đại, bởi đây là dự án lớn vượt quá năng lực tại chỗ. TS Nguyễn Văn Đoàn, Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, nhận định “việc bảo tồn gỗ là một bài toán khó” trong điều kiện khí hậu nhiệt đới nóng ẩm của Việt Nam, nếu không có quy trình phù hợp sẽ khó giữ được hiện vật lâu dài. PGS.TS Lê Thị Liên cũng nhấn mạnh công tác bảo tồn ở nước ta hiện gặp nhiều khó khăn vì “hạn chế kinh phí, không có cơ sở đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực này”. Nói cách khác, chúng ta thiếu cả nhân lực lẫn vật lực để xử lý những “báu vật” đặc biệt như thuyền cổ Bắc Ninh.

### Kinh nghiệm từ Hội An đến Bạch Đằng

Hướng bảo tồn tại chỗ thực ra không mới, và từng được áp dụng trong nhiều trường hợp ở Việt Nam cũng như trên thế giới. Trước đây, với những xác tàu đắm cổ quá lớn hoặc thiếu điều kiện xử lý, giải pháp thường là lưu giữ ngay tại nơi phát hiện để tránh rủi ro. Cuối những năm 1990, khi khai quật tàu cổ Hội An (tàu đắm Cù Lao Chàm, Quảng Nam), các chuyên

gia quốc tế đã ưu tiên trục vớt khối lượng hiện vật khổng lồ gồm 240.000 đồ gốm thế kỷ XV-XVI, còn phần vỏ thuyền gỗ mục nát thì không được đưa lên do công nghệ bảo quản lúc đó chưa sẵn sàng.

Gần đây hơn, năm 2013, một con tàu đắm 700 năm tuổi được khai quật ở vùng biển Bình Châu (Quảng Ngãi) cũng khiến các nhà khoa học đau đầu lựa chọn giữa hai phương án: Để vỏ tàu nằm lại dưới cát biển hay trục vớt lên bờ. Cuối cùng, phương án trục vớt đã được triển khai cùng kế hoạch bảo quản dài hơi. Thực tế, tỉnh Quảng Ngãi đã phải huy động sự tư vấn của nhiều chuyên gia và tổ chức quốc tế để xử lý số ván gỗ tàu, với kỳ vọng sau khoảng 3 năm mới có thể phục dựng trưng bày được con tàu cổ thế kỷ 14. Với trường hợp thuyền cổ Bắc Ninh, phương án khả thi nhất hiện nay là “bảo tàng hóa” tại chỗ, tức giữ nguyên di tích tại khu vực phát hiện và có biện pháp ổn định, sau đó trưng bày cho công chúng ngay tại hiện trường. Ý tưởng này tương tự cách Hải Phòng đã làm với bãi cọc Bạch Đằng nghìn năm tuổi mới phát lộ: Sau khi khai quật các cọc gỗ cổ, trước mắt phải lấp đất bảo quản tại chỗ và tưới nước giữ ẩm thường xuyên, về lâu dài, xây dựng nhà mái che và bể nước để trưng bày cọc trong môi trường

ngập nước, phục vụ tham quan.

Tại Bắc Ninh, ngay khi cuộc khai quật còn chưa kết thúc, các nhà khoa học đã đề xuất hai phương án: Một là lấp đất lại để “ngủ yên” hai chiếc thuyền dưới lòng đất và tái hiện bằng công nghệ 3D phía trên; hai là xây dựng bể ngâm trong nước tại chỗ để trưng bày hiện vật “bằng xương bằng thịt” cho du khách. Phương án thứ hai tốn kém hơn, đòi hỏi đầu tư hệ thống bể lớn và kỹ thuật điều chỉnh môi trường nước, nhưng đổi lại sẽ hấp dẫn và giá trị hơn về lâu dài. “Bảo tồn tại chỗ hay còn gọi ‘bảo tàng hóa’ là phương án hợp lý nhất tính đến nay”, TS Nguyễn Văn Đoàn khẳng định, và nhiều chuyên gia khác cũng đồng tình rằng, đây là lựa chọn khả dĩ để cứu hai chiếc thuyền trước khi nghĩ đến chuyện phục dựng hoàn chỉnh. Tất nhiên, dù chọn cách nào, điểm then chốt là nguyên trạng của di tích phải được giữ gìn tối đa. Bởi chỉ một sai sót làm vỡ hay biến dạng cấu trúc thuyền, di sản độc nhất này sẽ mất đi giá trị khoa học ban đầu.

Bài toán bảo quản, bảo tồn hiện vật hai thuyền cổ ở Bắc Ninh cần được chính quyền địa phương quan tâm xây dựng phương án, lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học trước khi quyết định. Trước mắt, nhằm đảm bảo an toàn cho hiện vật độc đáo này vẫn là tiến hành lấp cát, xử lý độ ẩm và làm mái che bảo vệ. ■